

VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT TRONG XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

✍ TS. Nguyễn Hoàng Yên

● **TÓM TẮT:** Hệ thống pháp luật hoàn thiện là một trong những yếu tố thể hiện đặc trưng của Nhà nước pháp quyền. Đối với Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam giai đoạn hiện nay, để quản lý xã hội, quản trị quốc gia tự tin bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, việc tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật là nhiệm vụ hết sức cấp thiết. Cùng với đó, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản còn là mục tiêu chiến lược nhằm đảm bảo quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, dựa trên nền tảng Hiến pháp và pháp luật. Tuy nhiên, để phát huy đầy đủ vai trò của pháp quyền trong xây dựng nhà nước hiện nay, cần có những giải pháp đồng bộ, thiết thực và lâu dài.

● **Từ khóa:** Vai trò của pháp luật, xây dựng nhà nước pháp quyền, hoàn thiện hệ thống pháp luật, giải pháp phát huy...

● **ABSTRACT:** A perfect legal system is one of the factors that demonstrate the characteristics of a rule-of-law state. For the current socialist rule-of-law state of Vietnam, in order to manage society and govern the country confidently entering the era of national development, continuing to build and perfect the legal system is an extremely urgent task. Along with that, building a socialist rule-of-law state under the leadership of the Communist Party is also a strategic goal to ensure that state power belongs to the people, based on the foundation of the Constitution and law. However, to fully promote the role of the rule of law in state building today, there needs to be synchronous, practical and long-term solutions.

● **Keywords:** Role of law, building a rule-of-law state, perfecting the legal system, solutions to promote...

Ngày nhận bài: 11/8/2025 Ngày bình duyệt: 05/9/2025 Ngày duyệt đăng: 10/9/2025

NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN

Pháp quyền hay Pháp trị là một triết lý chính trị mà theo đó, mọi công dân và thể chế trong một quốc gia, nhà nước, hoặc cộng đồng đều phải chịu trách nhiệm trước pháp luật như nhau, bao gồm cả các nhà lập pháp

và các nhà lãnh đạo. Trong đó, các đặc điểm chính của pháp quyền bao gồm: *Thượng tôn pháp luật; Bình đẳng trước pháp luật; Pháp luật công bằng, minh bạch; Quyền và nghĩa vụ của người dân; Trách nhiệm giải trình.* Song song với đó, Nhà nước pháp quyền có

vai trò: *Bảo đảm an toàn và quyền lợi cho người dân; Xây dựng xã hội văn minh, thịnh vượng; Kiểm soát quyền lực nhà nước.*

Trong nhà nước pháp quyền, pháp luật có vai trò hết sức quan trọng. Các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội và mọi công dân đều phải thượng tôn pháp luật. Không ai được đứng trên, đứng ngoài pháp luật, mọi hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN) là mô hình nhà nước trong đó quyền lực nhà nước được tổ chức và thực thi dựa trên nền tảng pháp luật, bảo đảm mọi hoạt động đều tuân thủ Hiến pháp và pháp luật. Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam là nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, hướng tới mục tiêu bảo vệ quyền con người, quyền công dân, phát triển đất nước vì lợi ích của nhân dân.

Khái niệm “Nhà nước pháp quyền XHCN” lần đầu tiên được nêu ra tại Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII (ngày 29/11/1991) và tiếp tục được khẳng định tại Hội nghị toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng năm 1994 cũng như trong các văn kiện khác của Đảng. Sau đó, tại các Đại hội lần thứ X và XI của Đảng đã có bước tiến trong nhận thức về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta.

Tại Nghị quyết 27-NQ/TW của Trung ương năm 2022 cũng nêu rõ: *Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; quyền con người, quyền công dân được công nhận, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ theo Hiến pháp và pháp luật; Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ và kiểm soát hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp; hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời,*

khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, được thực hiện nghiêm minh và nhất quán; độc lập của tòa án theo thẩm quyền xét xử, thẩm phán, hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; tôn trọng và bảo đảm thực hiện các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế⁽¹⁾.

Theo đó, mục tiêu tổng quát là hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; Có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; Thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ có hiệu quả quyền con người, quyền công dân; Quyền lực nhà nước là thống nhất, được phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, phân cấp, phân quyền và kiểm soát hiệu quả; Nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại; Bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính; Quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu nêu trên, cần triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng theo quan điểm, tư tưởng chỉ đạo sau đây:

1- Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Bảo đảm sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng và bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân, tính dân tộc của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nắm vững và xử lý tốt các mối quan hệ lớn giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ; giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; giữa

thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị; phải đặt trong tổng thể công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh nhằm thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2- Thực hiện nhất quán nguyên tắc: Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp và sự giám sát của Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT TRONG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN

Trong nhà nước pháp quyền, pháp luật có vai trò hết sức quan trọng. Các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội và mọi công dân đều phải thượng tôn pháp luật. Không ai được đứng trên, đứng ngoài pháp luật, mọi hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Vai trò của pháp luật trong xây dựng và hoàn thiện nhà nước nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam được thể hiện trên một số phương diện cơ bản sau:

Trước hết, pháp luật tạo lập cơ sở pháp lý vững chắc cho định hướng chủ trương xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Ở Việt Nam, sự ghi nhận pháp lý về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thể hiện đầu tiên trong Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi, bổ sung năm 2001). Cụ thể, tại Điều 2 nêu rõ: “Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với

giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức”. Việc ghi nhận nhà nước pháp quyền XHCN vào Hiến pháp chính là cơ sở pháp lý cao nhất thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng hướng tới xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.

Thứ hai, pháp luật là công cụ bảo vệ nhà nước, tạo khuôn khổ pháp lý cho tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước. Pháp luật là hành lang pháp lý cho sự vận hành cũng như bảo vệ các tổ chức, cá nhân hoạt động trong bộ máy nhà nước. Pháp luật quy định con đường hình thành, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của các cơ quan nhà nước. Trong nhà nước pháp quyền, quyền lực được chia thành ba quyền gồm: lập pháp, hành pháp, tư pháp. Nhờ có pháp luật, các cơ quan, nhân viên nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của mình đúng đắn và hiệu quả theo nguyên tắc “chỉ được làm những gì mà pháp luật cho phép”. Nhờ có pháp luật, nhà nước được bảo vệ an toàn, tính tôn nghiêm của chính quyền được nâng cao. Nhờ có pháp luật, các nhân viên nhà nước được sống, làm việc trong môi trường an toàn, tạo tiền đề để thực hiện tốt chức năng tổ chức và quản lý các mặt của đời sống xã hội. Pháp luật cũng là cơ sở cho việc giáo dục ý thức trách nhiệm, thái độ của đội ngũ nhân viên nhà nước trong quá trình thực thi công vụ. Trên cơ sở các quy định của pháp luật, mỗi nhân viên nhà nước phải nỗ lực học tập và rèn luyện, nâng cao phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của công việc trong cương vị được giao đảm trách. Và cũng nhờ có pháp luật, việc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước trở nên khoa học, đồng bộ, nhịp nhàng, tránh được sự chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ trống trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của nhà nước.

Thứ ba, pháp luật là công cụ kiểm soát quyền lực nhà nước trong nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Thực tiễn đã chứng minh rằng, nhà nước luôn luôn có xu hướng lạm quyền, độc quyền, tha hóa quyền lực. Vì vậy, để bảo đảm quyền con người, bảo

đảm quyền công dân, đảm bảo dân chủ trong xã hội đòi hỏi phải có sự giới hạn và kiểm soát quyền lực nhà nước. Về nội dung này, Hiến pháp năm 2013 bổ sung yếu tố “kiểm soát” quyền lực nhà nước tại Khoản 3, Điều 2: “Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp”.

Thứ tư, pháp luật là công cụ để nhà nước tổ chức và quản lý mọi mặt của đời sống xã hội, tạo hành lang pháp lý cho sự vận hành và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Để quản lý xã hội, có nhiều công cụ khác nhau như pháp luật, đạo đức, phong tục, tập quán, tín điều tôn giáo, quy định của các cộng đồng dân cư, của các tổ chức xã hội... Với những đặc điểm của pháp luật như tính quyền lực nhà nước, tính bắt buộc chung, tính cưỡng chế, tính xác định về hình thức, tính quy phạm phổ biến... pháp luật có khả năng triển khai những chủ trương, chính sách của nhà nước một cách nhanh chóng, đồng bộ, có hiệu quả và thống nhất trên quy mô cả nước. Do vậy, pháp luật đã trở thành công cụ quan trọng, có hiệu quả nhất để nhà nước tổ chức và quản lý các mặt của đời sống xã hội.

Thứ năm, pháp luật trong nhà nước pháp quyền XHCN còn có vai trò to lớn trong việc bảo đảm dân chủ, bình đẳng, công bằng và tiến bộ xã hội. Pháp luật quy định quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, đảm bảo cho nhân dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội, thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của nhà nước, quy định trách nhiệm của nhà nước trước nhân dân. Pháp luật trong nhà nước pháp quyền XHCN là phương tiện để nhà nước thừa nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân, giữ gìn an ninh, an toàn xã hội cho con người. Pháp luật bảo đảm, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho mọi tầng lớp trong xã hội, nhất là nhóm những người yếu thế. Pháp luật cũng là công cụ quan trọng để ghi nhận và bảo vệ cái mới, tích cực, tiên bộ, thúc đẩy xã hội phát triển, đảm bảo đời sống vật chất, tinh

thần của con người ngày càng được nâng cao, có điều kiện phát huy tài năng, phát triển toàn diện, các giá trị con người ngày càng được tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ.

THỰC TRẠNG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM HIỆN NAY

Kết quả:

Xét trên phương diện chung, hệ thống pháp luật ngày càng đáp ứng tốt hơn những yêu cầu đã được nêu trong Nghị quyết số 27-NQ/TW như: dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định, khả thi, dễ tiếp cận. Các văn bản luật, pháp lệnh được kịp thời ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, từng bước tiếp cận với các chuẩn mực quốc tế (2). Cùng với đó, các cơ quan có thẩm quyền đã ban hành nhiều văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, tổ chức thực hiện. Tính từ ngày 01/7/2016 đến ngày 31/12/2023, Chính phủ đã ban hành 983 nghị định, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 353 quyết định; bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ đã ban hành 6.184 thông tư; bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ đã ban hành 6.184 thông tư; các bộ, ngành ban hành 37 thông tư liên tịch (3). Hệ thống pháp luật được xây dựng, hoàn thiện theo quy trình thủ tục cũng ngày càng phù hợp, hiện đại, bảo đảm thể chế hóa đúng đắn chủ trương, đường lối của Đảng.

Những kết quả, xếp hạng qua một số chỉ số đánh giá có liên quan cũng cho thấy rõ điều này. Theo đánh giá của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) tại Báo cáo Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (Global Innovation Index) 2024, đối với nhóm chỉ số đầu vào, chỉ số về thể chế kể từ năm 2022 của Việt Nam có sự cải thiện đáng kể so với các năm thuộc giai đoạn 2017 - 2021. Năm 2021, Việt Nam xếp hạng 83/132 quốc gia, nền kinh tế; thứ hạng này lần lượt ở các năm tiếp theo như sau: năm 2022, xếp hạng 51; năm 2023, xếp hạng 54; năm 2024, xếp hạng 58⁽⁴⁾.

Hạn chế:

Bên cạnh những kết quả nêu trên, việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật cũng còn nhiều hạn chế, bất cập, cụ thể là:

- Hệ thống pháp luật toàn diện đòi hỏi sự đầy đủ các quy định pháp luật trên các lĩnh vực của đời sống cần có pháp luật điều chỉnh. Hiện nay, từ quy định của Hiến pháp năm 2013, một số quyền cơ bản đã hiến định vẫn chưa kịp thời ban hành được các văn bản luật nhằm cụ thể hóa. Một mặt, đối với các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của các chủ thể nhằm quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành văn bản luật, việc chậm, nợ văn bản vẫn chưa khắc phục được một cách triệt để. Mặt khác, thực tiễn xã hội diễn ra hết sức sinh động, các quan hệ xã hội biến đổi nhanh chóng, nhu cầu về pháp luật đối với một số lĩnh vực mới là cấp thiết, song vẫn chưa có hệ thống thể chế đầy đủ.

- Tính đồng bộ của hệ thống pháp luật thể hiện ở sự thống nhất, không mâu thuẫn chồng chéo, văn bản có giá trị pháp lý thấp không trái văn bản có giá trị pháp lý cao hơn và tất cả các văn bản quy phạm pháp luật phải phù hợp với Hiến pháp. Đối với vấn đề này, vẫn còn các quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo làm cho việc thực hiện không dễ dàng.

- Về tính phù hợp, hiệu lực, thực tiễn, khả thi, các quy định pháp luật cần có sự phù hợp với trình độ, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, đặc điểm văn hóa; bảo đảm sự thuận lợi, đạt mục tiêu trong thực thi; có nguồn lực bảo đảm hiệu lực; khi thực thi, phải tạo được động lực phát triển nhanh, bền vững. Hệ thống pháp luật hiện nay còn có các quy định, nhất là trong lĩnh vực kinh tế, chưa theo kịp yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước và chưa bắt kịp thời cơ, vượt qua thách thức của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Về tính công khai, minh bạch, việc thu hút người dân, đối tượng chính sách, các nhà khoa học... tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản thông qua đăng tải trên

các cổng thông tin điện tử của cơ quan soạn thảo và Chính phủ, thông qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm... đã được các cơ quan chủ trọng thực hiện nhưng khả năng thu hút chưa như mong đợi. Việc xử lý thông tin góp ý và giải trình tiếp thu ý kiến đóng góp chưa dựa được trên lợi thế công nghệ thông minh và có những văn bản chưa thực hiện đầy đủ.

- Về tính đảng, thời gian qua, một số chủ trương, chính sách, thậm chí là chủ trương lớn của Đảng chưa được thể chế kịp thời, đầy đủ hoặc đã thể chế nhưng kết quả không khả thi⁽⁵⁾.

GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA PHÁP QUYỀN TRONG XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC

Trong tiến trình phát triển và hội nhập quốc tế, việc xây dựng nhà nước pháp quyền là yêu cầu tất yếu đối với mỗi quốc gia, đặc biệt là trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi mô hình quản lý nhà nước theo hướng dân chủ, minh bạch và hiệu quả. Ở Việt Nam, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là mục tiêu chiến lược nhằm đảm bảo quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, dựa trên nền tảng Hiến pháp và pháp luật. Tuy nhiên, để phát huy đầy đủ vai trò của pháp quyền trong xây dựng nhà nước hiện nay, cần có những giải pháp đồng bộ, thiết thực và lâu dài.

1-Hoàn thiện hệ thống pháp luật

Hệ thống pháp luật là nền tảng của nhà nước pháp quyền. Vì vậy, cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng đồng bộ, thống nhất, minh bạch, khả thi và phù hợp với thực tiễn; cụ thể: Tăng cường công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật nhằm loại bỏ sự chồng chéo, mâu thuẫn, đảm bảo tính ổn định và hiệu lực thực thi. Đẩy mạnh lập pháp dựa trên nguyên tắc công khai, minh bạch và có sự tham gia của người dân, các tổ chức xã hội. Gắn việc xây dựng pháp luật với thực tiễn đời sống xã hội, đảm bảo phản ánh đúng yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội.

2. Tăng cường thực thi pháp luật

Một hệ thống pháp luật hiệu quả không chỉ dựa trên văn bản mà quan trọng là khả năng được thực thi; cụ thể: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thực thi pháp luật, đặc biệt là các cơ quan tư pháp như tòa án, viện kiểm sát, công an, thi hành án. Tăng cường trách nhiệm giải trình, minh bạch hóa hoạt động của các cơ quan nhà nước, đặc biệt là trong hoạt động hành pháp và tư pháp. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, không để tình trạng “nhờn luật” hoặc “luật rừng” tồn tại trong xã hội.

3. Đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng gắn với pháp quyền

Xây dựng nhà nước pháp quyền không tách rời vai trò lãnh đạo của Đảng. Tuy nhiên, sự lãnh đạo này cần được thể chế hóa và thực hiện trong khuôn khổ pháp luật, cụ thể: Đảng lãnh đạo thông qua cương lĩnh, chủ trương, định hướng chính sách, không can thiệp vào hoạt động chuyên môn của cơ quan nhà nước. Tăng cường tính nêu gương, kỷ luật Đảng và kiểm tra, giám sát trong hệ thống chính trị để đảm bảo mọi tổ chức, cá nhân đều thượng tôn pháp luật.

4. Nâng cao nhận thức pháp luật cho người dân

Một xã hội pháp quyền phải dựa vào sự hiểu biết và tôn trọng pháp luật của toàn thể nhân dân. Theo đó, đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong hệ thống trường học, cơ quan, tổ chức và toàn

xã hội; Khuyến khích người dân tham gia phản biện, giám sát hoạt động của nhà nước thông qua các tổ chức đại diện như Mặt trận Tổ quốc, báo chí, mạng xã hội...; Xây dựng văn hóa pháp luật, trong đó coi việc tuân thủ pháp luật là một giá trị chuẩn mực.

5. Tăng cường giám sát và kiểm soát quyền lực

Trong nhà nước pháp quyền, quyền lực nhà nước phải được phân công, phối hợp và kiểm soát chặt chẽ; cụ thể: Tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện nguyên tắc phân quyền, phân công rõ ràng giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp. Tăng cường vai trò giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức xã hội và báo chí đối với hoạt động của các cơ quan công quyền.

Như vậy, pháp quyền không chỉ là mục tiêu mà còn là phương tiện để xây dựng một nhà nước dân chủ, công bằng, văn minh. Phát huy vai trò của pháp quyền trong xây dựng nhà nước hiện nay không thể chỉ dừng lại ở việc ban hành luật pháp, mà còn đòi hỏi sự nỗ lực từ tất cả các cấp, các ngành và từng công dân. Chỉ khi pháp luật được xây dựng minh bạch, thực thi nghiêm túc và được toàn xã hội tôn trọng, thì Nhà nước pháp quyền mới thực sự trở thành hiện thực vững chắc./.

(1) Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 27-NQ/TW về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong tình hình mới”, tr.6; tr.6.

(2) Cương lĩnh 2011: Những vấn đề lý luận và thực tiễn qua 10 năm thực hiện, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr. 267 (GS, TS Tạ Ngọc Tấn - Chủ biên)

(3) Báo cáo số 270/BC-BTP ngày 03/7/2024 Tổng kết Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy

phạm pháp luật năm 2020, tr. 10, 11 (Bộ Tư pháp)

(4) “Việt Nam tiếp tục thăng hạng chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu”, <https://baohinhphu.vn.> 26/09/2024.

(5) “Một số nội dung cơ bản về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; những định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, Tlđđ (GS, TS Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam)